BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/2017/TT-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2017*

THÔNG TƯ
Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp); quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

2. Thông tư này được áp dụng đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp (sau đây gọi là cơ sở đào tạo), tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

3. Thông tư này không áp dụng đối với trường cao đẳng sư phạm, trường trung cấp sư phạm và chương trình đào tạo nhóm ngành đào tạo giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp* là việc đánh giá và công nhận các hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục nghề nghiệp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp được quy định tại Thông tư này và các quy định khác có liên quan.

2. *Tiêu chí kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp* là nội dung, yêu cầu mà cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải đáp ứng để đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Mỗi tiêu chí bao gồm các tiêu chuẩn.

3. *Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp* là mức độ yêu cầu và điều kiện cần đạt được ở một nội dung cụ thể của tiêu chí kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. *Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng* là việc đánh giá và công nhận các hoạt động của cơ sở đào tạo nhằm xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục nghề nghiệp của chương trình đào tạo theo các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo được quy định tại Thông tư này và các quy định khác có liên quan.

5. *Tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo* là nội dung, yêu cầu mà cơ sở đào tạo phải đáp ứng để chương trình đào tạo được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo. Mỗi tiêu chí bao gồm các tiêu chuẩn.

6. *Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo* là mức độ yêu cầu và điều kiện cần đạt được về một nội dung cụ thể của tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

7. *Điểm chuẩn* là điểm tối đa quy định cho từng tiêu chí.

8. *Điểm đánh giá* là điểm đạt được của từng tiêu chí và tiêu chuẩn.

9. Đơn vị sử dụng lao động là doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động.

Điều 3. Mục đích sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

1. Mục đích sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn làm công cụ để tự đánh giá các hoạt động nhằm đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giải trình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người học và xã hội về chất lượng đào tạo của cơ sở mình;

b) Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn để đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn hoặc không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

c) Các tổ chức, cá nhân khác có cơ sở để nhận định, đánh giá và tham gia phản biện xã hội đối với chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp mà họ quan tâm.

2. Mục đích sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng

a) Cơ sở đào tạo sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn để bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

b) Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn để đánh giá và công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng;

c) Các tổ chức, cá nhân khác sử dụng tiêu chí, tiêu chuẩn làm cơ sở để đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng của cơ sở đào tạo mà họ quan tâm.

Chương II
TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Mục 1
TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Các tiêu chí, điểm chuẩn và điểm đánh giá trung tâm giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là trung tâm)

1. Các tiêu chí và điểm chuẩn

a) Các tiêu chí:

Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý;

Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo;

Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;

Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình;

Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo;

Tiêu chí 6 - Quản lý tài chính;

Tiêu chí 7 - Dịch vụ người học;

Tiêu chí 8 - Giám sát, đánh giá chất lượng.

b) Điểm chuẩn các tiêu chí kiểm định chất lượng trung tâm giáo dục nghề nghiệp (Phụ lục 01 kèm theo).

2. Điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 2 điểm, tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm. Tiêu chuẩn đạt yêu cầu được xác định trên cơ sở trung tâm đáp ứng tiêu chuẩn và duy trì ít nhất trong 01 năm tính đến thời điểm đánh giá.

Điều 5. Đạt và không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Đạt tiêu chuẩn:

Trung tâm được đánh giá là đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tổng số điểm đánh giá các tiêu chí kiểm định đạt từ 80 điểm trở lên;

b) Điểm đánh giá của từng tiêu chí kiểm định đạt từ 60% điểm chuẩn trở lên;

c) Điểm đánh giá của các tiêu chí 2, 3, 4, 5 đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên.

2. Không đạt tiêu chuẩn:

Trung tâm được đánh giá là không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi không đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 6. Tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trung tâm giáo dục nghề nghiệp

1. Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

a) Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu, nhiệm vụ và sứ mạng của trung tâm được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động; có kế hoạch và định hướng xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng trong trung tâm. Các nội dung trên được công bố công khai theo quy định để nhà giáo, cán bộ quản lý, người học và xã hội biết;

b) Tiêu chuẩn 2: Có báo cáo phân tích, đánh giá nhu cầu thị trường lao động để xác định các nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của trung tâm và yêu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành;

c) Tiêu chuẩn 3: Ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị. Hàng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trung tâm được rà soát, điều chỉnh nếu có;

d) Tiêu chuẩn 4: Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; các tổ chức đoàn thể hoạt động theo điều lệ, thực hiện giám sát góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo;

đ) Tiêu chuẩn 5: Các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ, tổ bộ môn, đơn vị khác (nếu có) thuộc trung tâm được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

2. Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Các nghề đào tạo của trung tâm được đăng ký theo giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp và đảm bảo các điều kiện tổ chức đào tạo theo quy định. Trung tâm ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết;

b) Tiêu chuẩn 2: Trung tâm có hướng dẫn và thực hiện tuyển sinh theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học đảm bảo linh hoạt, phù hợp đối tượng người học, đặc điểm vùng, miền; thực hiện kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã phê duyệt;

d) Tiêu chuẩn 4: Các hoạt động đào tạo của trung tâm được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt;

đ) Tiêu chuẩn 5: Trung tâm thực hiện việc kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và cấp chứng chỉ cho người học theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan;

e) Tiêu chuẩn 6: Trung tâm triển khai đào tạo theo hướng đa dạng hóa các phương thức đào tạo đáp ứng nhu cầu người học, phù hợp với điều kiện của trung tâm; phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong hoạt động giảng dạy, học tập và thực hành, thực tập của người học;

g) Tiêu chuẩn 7: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm;

h) Tiêu chuẩn 8: Trung tâm tổ chức và thực hiện liên kết đào tạo theo quy định hiện hành. Hàng năm, trung tâm tổ chức lấy ý kiến người học, nhà giáo và cán bộ quản lý về việc thực hiện liên kết đào tạo và điều chỉnh nếu cần thiết;

i) Tiêu chuẩn 9: Sổ sách, biểu mẫu quản lý đào tạo được lưu giữ và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi theo quy định đủ số lượng, phù hợp nghề và trình độ đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ nhà giáo của trung tâm tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có;

c) Tiêu chuẩn 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trung tâm;

d) Tiêu chuẩn 4: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu chương trình đào tạo;

đ) Tiêu chuẩn 5: Đội ngũ cán bộ quản lý của trung tâm được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định. Giám đốc, phó giám đốc trung tâm thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

e) Tiêu chuẩn 6: Có quy định về tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định;

g) Tiêu chuẩn 7: Thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định đảm bảo công khai, minh bạch và khách quan;

h) Tiêu chuẩn 8: Trung tâm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo của trung tâm, cán bộ quản lý theo quy định;

i) Tiêu chuẩn 9: Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định.

4. Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm có đủ chương trình, giáo trình các nghề đang đào tạo theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Chương trình đào tạo đảm bảo nội dung, cấu trúc theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: 100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động;

đ) Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ;

e) Tiêu chuẩn 6: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức;

g) Tiêu chuẩn 7: Có đủ giáo trình cho các mô đun của từng chương trình đào tạo;

h) Tiêu chuẩn 8: Giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn có sự tham gia của nhà giáo, chuyên gia, cán bộ quản lý có kinh nghiệm và đại diện đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo; cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun trong chương trình đào tạo;

i) Tiêu chuẩn 9: Hàng năm tổ chức lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học về chương trình, giáo trình, chỉnh sửa nếu cần thiết; ít nhất 3 năm 1 lần trung tâm tổ chức đánh giá chương trình, giáo trình theo quy định, thực hiện chỉnh sửa nếu cần thiết.

5. Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm có địa điểm đào tạo phù hợp, đáp ứng yêu cầu điều kiện dạy và học về mặt bằng, địa điểm học kiến thức nghề; địa điểm thực hành kỹ năng nghề; phương tiện, thiết bị, nguyên vật liệu đào tạo theo quy định về tổ chức lớp học và địa điểm đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Phòng học lý thuyết, thực hành, xưởng thực hành đảm bảo nội quy, quy định về an toàn vệ sinh lao động phòng chống cháy nổ, trang thiết bị được bố trí ngăn nắp, hợp lý đảm bảo các yêu cầu thực hành nghề của người học;

c) Tiêu chuẩn 3: Trung tâm có đủ chủng loại, số lượng và chất lượng thiết bị đào tạo theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Có quy định về sử dụng thiết bị tự làm theo quy định hiện hành và tổ chức quản lý, sử dụng theo quy định;

đ) Tiêu chuẩn 5: Có thiết bị thực hành tương đương công nghệ đang sử dụng thực tế trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;

e) Tiêu chuẩn 6: Thiết bị thực hành đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với chương trình đào tạo của trung tâm;

g) Tiêu chuẩn 7: Có phòng đọc đủ chương trình, giáo trình các nghề mà trung tâm đào tạo phục vụ người học, nhà giáo nghiên cứu, tham khảo.

6. Tiêu chí 6 - Quản lý tài chính

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm có quy định và thực hiện quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán về tài chính theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Các nguồn lực tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trung tâm;

c) Tiêu chuẩn 3: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Trung tâm chấp hành đầy đủ chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, thống kê và báo cáo định kỳ theo quy định; công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

7. Tiêu chí 7 - Dịch vụ người học

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm thông báo cho người học biết về quy chế đào tạo, kế hoạch đào tạo, nội dung chương trình đào tạo, quyền lợi và nghĩa vụ của người học;

b) Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng chế độ, chính sách theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện;

d) Tiêu chuẩn 4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân;

đ) Tiêu chuẩn 5: Trung tâm thực hiện việc tư vấn giới thiệu việc làm cho người học.

8. Tiêu chí 8 - Giám sát, đánh giá chất lượng

a) Tiêu chuẩn 1: Trung tâm thực hiện hoạt động tự đánh giá và kiểm định chất lượng theo quy định; hàng năm thu thập ý kiến đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp;

b) Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, trung tâm có kế hoạch và các giải pháp để thực hiện đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kiểm định chất lượng nếu có.

Mục 2
TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG TRUNG CẤP, TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Điều 7. Các tiêu chí, điểm chuẩn và điểm đánh giá trường trung cấp, trường cao đẳng (sau đây gọi là trường)

1. Các tiêu chí và điểm chuẩn

a) Các tiêu chí:

Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý;

Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo;

Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;

Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình;

Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện;

Tiêu chí 6 - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế;

Tiêu chí 7 - Quản lý tài chính;

Tiêu chí 8 - Dịch vụ người học;

Tiêu chí 9 - Giám sát, đánh giá chất lượng.

b) Điểm chuẩn các tiêu chí kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng (Phụ lục 02 kèm theo).

2. Điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 1 điểm, tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm. Tiêu chuẩn đạt yêu cầu được xác định trên cơ sở trường đáp ứng tiêu chuẩn và duy trì ít nhất trong 02 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá đối với trường trung cấp và duy trì ít nhất trong 03 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá đối với trường cao đẳng.

Điều 8. Đạt và không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Đạt tiêu chuẩn:

Trường được đánh giá là đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tổng số điểm đánh giá các tiêu chí kiểm định đạt từ 80 điểm trở lên;

b) Điểm đánh giá của từng tiêu chí kiểm định đạt từ 60% điểm chuẩn trở lên;

c) Điểm đánh giá của các tiêu chí 2, 3, 4, 5 đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên.

2. Không đạt tiêu chuẩn:

Trường được đánh giá là không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi không đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng

1. Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

a) Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và sứ mạng của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố công khai;

b) Tiêu chuẩn 2: Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp;

c) Tiêu chuẩn 3: Trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết;

đ) Tiêu chuẩn 5: Các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường;

e) Tiêu chuẩn 6: Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả;

g) Tiêu chuẩn 7: Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định;

h) Tiêu chuẩn 8: Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hàng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao;

i) Tiêu chuẩn 9: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ và theo quy định của Hiến pháp và pháp luật;

k) Tiêu chuẩn 10: Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường;

l) Tiêu chuẩn 11: Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hàng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát;

m) Tiêu chuẩn 12: Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.

2. Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết;

b) Tiêu chuẩn 2: Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan;

d) Tiêu chuẩn 4: Thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học;

đ) Tiêu chuẩn 5: Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng mô đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy định;

e) Tiêu chuẩn 6: Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt;

g) Tiêu chuẩn 7: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

h) Tiêu chuẩn 8: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm;

i) Tiêu chuẩn 9: Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học;

k) Tiêu chuẩn 10: Hàng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch;

l) Tiêu chuẩn 11: Hàng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất nếu cần thiết;

m) Tiêu chuẩn 12: Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định;

n) Tiêu chuẩn 13: Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

o) Tiêu chuẩn 14: Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan;

p) Tiêu chuẩn 15: Hàng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết;

q) Tiêu chuẩn 16: Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định;

r) Tiêu chuẩn 17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.

3. Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động

a) Tiêu chuẩn 1: Có quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có;

d) Tiêu chuẩn 4: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường;

đ) Tiêu chuẩn 5: Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định;

e) Tiêu chuẩn 6: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo;

g) Tiêu chuẩn 7: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy;

h) Tiêu chuẩn 8: Hàng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo;

i) Tiêu chuẩn 9: Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

k) Tiêu chuẩn 10: Hàng năm, trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo;

l) Tiêu chuẩn 11: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao;

m) Tiêu chuẩn 12: Đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thuộc trường được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định;

n) Tiêu chuẩn 13: Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao;

o) Tiêu chuẩn 14: Hàng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý;

p) Tiêu chuẩn 15: Đội ngũ viên chức, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.

4. Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình

a) Tiêu chuẩn 1: Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mà trường đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: 100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

đ) Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động;

e) Tiêu chuẩn 6: Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định;

g) Tiêu chuẩn 7: Ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành;

h) Tiêu chuẩn 8: Chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài;

i) Tiêu chuẩn 9: Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ chương trình đào tạo, thực hiện rà soát các mô đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín chỉ, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học;

k) Tiêu chuẩn 10: Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo;

l) Tiêu chuẩn 11: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức;

m) Tiêu chuẩn 12: Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo;

n) Tiêu chuẩn 13: Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực;

o) Tiêu chuẩn 14: Hàng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

p) Tiêu chuẩn 15: Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.

5. Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

a) Tiêu chuẩn 1: Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có;

b) Tiêu chuẩn 2: Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo;

d) Tiêu chuẩn 4: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định;

đ) Tiêu chuẩn 5: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo;

e) Tiêu chuẩn 6: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo;

g) Tiêu chuẩn 7: Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành;

h) Tiêu chuẩn 8: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó;

i) Tiêu chuẩn 9: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường;

k) Tiêu chuẩn 10: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về việc định kỳ đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo;

l) Tiêu chuẩn 11: Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất; hàng năm đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định;

m) Tiêu chuẩn 12: Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng;

n) Tiêu chuẩn 13: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo tối thiểu 05 bản in;

o) Tiêu chuẩn 14: Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học;

p) Tiêu chuẩn 15: Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.

6. Tiêu chí 6 - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Tiêu chuẩn 1: Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường cao đẳng);

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế;

d) Tiêu chuẩn 4: Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn;

đ) Tiêu chuẩn 5: Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

7. Tiêu chí 7 - Quản lý tài chính

a) Tiêu chuẩn 1: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai;

b) Tiêu chuẩn 2: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trường;

d) Tiêu chuẩn 4: Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định;

đ) Tiêu chuẩn 5: Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định;

e) Tiêu chuẩn 6: Hàng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.

8. Tiêu chí 8 - Dịch vụ người học

a) Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập;

d) Tiêu chuẩn 4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân;

đ) Tiêu chuẩn 5: Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học;

e) Tiêu chuẩn 6: Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

g) Tiêu chuẩn 7: Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường;

h) Tiêu chuẩn 8: Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp;

i) Tiêu chuẩn 9: Hàng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.

9. Tiêu chí 9 - Giám sát, đánh giá chất lượng

a) Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động;

b) Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức,

phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường;

d) Tiêu chuẩn 4: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định;

đ) Tiêu chuẩn 5: Hàng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có;

e) Tiêu chuẩn 6: Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.

Chương III
TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP, TRUNG CẤP VÀ CAO ĐẲNG

Mục 1
TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

Điều 10. Các tiêu chí, điểm chuẩn và điểm đánh giá chương trình đào tạo trình độ sơ cấp

1. Các tiêu chí và điểm chuẩn

a) Các tiêu chí:

Tiêu chí 1 - Mục tiêu và tài chính;

Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo;

Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên;

Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình;

Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo;

Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học;

Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng.

b) Điểm chuẩn các tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp (Phụ lục 03 kèm theo).

2. Điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 04 điểm, điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm.

Tiêu chuẩn đạt yêu cầu khi cơ sở đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn trong vòng 01 năm tính đến thời điểm đánh giá.

Việc đánh giá mức độ một chương trình đào tạo cụ thể tại một cơ sở đào tạo đáp ứng hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn chỉ áp dụng đối với các yếu tố, nội dung liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo.

Điều 11. Đạt và không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

1. Đạt tiêu chuẩn:

Chương trình đào tạo được đánh giá là đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tổng số điểm đánh giá đạt từ 80 điểm trở lên;

b) Điểm đánh giá của các tiêu chí 3, 4, 5, 7 đạt từ 75% điểm chuẩn của từng tiêu chí trở lên. Điểm đánh giá của các tiêu chí 1, 2, 6 đạt từ 50% điểm chuẩn của từng tiêu chí trở lên.

2. Không đạt tiêu chuẩn:

Chương trình đào tạo được đánh giá là không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo khi không đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp

1. Tiêu chí 1 - Mục tiêu và tài chính

a) Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.

2. Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định; tổ chức kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp chứng chỉ theo quy định; hồ sơ người học đầy đủ và đúng theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.

3. Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; hàng năm hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao;

b) Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo tất cả các mô-đun thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng; 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại đơn vị sử dụng lao động theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; hàng năm hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.

4. Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình

a) Tiêu chuẩn 1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức, kỹ năng nghề, các kỹ năng cần thiết khác, yêu cầu năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp và phù hợp với khung trình độ quốc gia, tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia;

c) Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo đảm bảo tính khoa học, chính xác, tính hệ thống, thực tiễn và phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ; linh hoạt đáp ứng sự thay đổi của kỹ thuật công nghệ và thị trường lao động;

d) Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt chuẩn đầu ra của các mô-đun và của chương trình đào tạo;

đ) Tiêu chuẩn 5: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định; có đủ giáo trình cho các mô-đun của chương trình đào tạo;

e) Tiêu chuẩn 6: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun trong chương trình đào tạo; tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực; đảm bảo phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

5. Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Phòng học, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo;

c) Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo;

d) Tiêu chuẩn 4: Nguyên, nhiên, vật liệu thực hành được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.

6. Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học

a) Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo; các chế độ, chính sách đối với người học. Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Thường xuyên cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.

7. Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng

a) Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

b) Tiêu chuẩn 2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp;

c) Tiêu chuẩn 3: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với nghề đào tạo;

d) Tiêu chuẩn 4: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.

Mục 2
ĐIỂM CHUẨN, ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VÀ TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP VÀ CAO ĐẲNG

Điều 13. Các tiêu chí, điểm chuẩn và điểm đánh giá chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng

1. Các tiêu chí và điểm chuẩn

a) Các tiêu chí:

Tiêu chí 1 - Mục tiêu, quản lý và tài chính;

Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo;

Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên;

Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình;

Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện;

Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học;

Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng.

b) Điểm chuẩn các tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng (Phụ lục 04 kèm theo).

2. Điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 02 điểm, điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm.

Tiêu chuẩn đạt yêu cầu khi cơ sở đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn trong 02 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá đối với chương trình đào tạo trình độ trung cấp và trong 03 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá đối với chương trình đào tạo trình độ cao đẳng.

Việc đánh giá mức độ một chương trình đào tạo cụ thể tại một cơ sở đào tạo đáp ứng hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn chỉ áp dụng đối với các yếu tố, nội dung liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo.

Điều 14. Đạt và không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

1. Đạt tiêu chuẩn:

Chương trình đào tạo được đánh giá là đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tổng số điểm đánh giá đạt từ 80 điểm trở lên;

b) Điểm đánh giá của các tiêu chí 3, 4, 5, 7 đạt từ 80% điểm chuẩn của từng tiêu chí trở lên. Điểm đánh giá của các tiêu chí 1, 2, 6 đạt từ 50% điểm chuẩn của từng tiêu chí trở lên.

2. Không đạt tiêu chuẩn:

Chương trình đào tạo được đánh giá là không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo khi không đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 15. Tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng

1. Mục tiêu, quản lý và tài chính

a) Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.

2. Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo

a) Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định;

c) Tiêu chuẩn 3: Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học;

d) Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo;

đ) Tiêu chuẩn 5: Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định;

e) Tiêu chuẩn 6: Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp;

g) Tiêu chuẩn 7: Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.

3. Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao;

c) Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định;

d) Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp;

đ) Tiêu chuẩn 5: Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng;

e) Tiêu chuẩn 6: 100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định;

g) Tiêu chuẩn 7: 100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định;

h) Tiêu chuẩn 8: Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.

4. Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình

a) Tiêu chuẩn 1: Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định;

b) Tiêu chuẩn 2: Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo;

c) Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp;

d) Tiêu chuẩn 4: Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp;

đ) Tiêu chuẩn 5: Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo;

e) Tiêu chuẩn 6: Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo;

g) Tiêu chuẩn 7: Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ;

h) Tiêu chuẩn 8: Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân;

i) Tiêu chuẩn 9: Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo;

k) Tiêu chuẩn 10: 100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định;

l) Tiêu chuẩn 11: Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực;

m) Tiêu chuẩn 12: Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

5. Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

a) Tiêu chuẩn 1: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo;

b) Tiêu chuẩn 2: Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo;

c) Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo;

d) Tiêu chuẩn 4: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định;

đ) Tiêu chuẩn 5: Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo;

e) Tiêu chuẩn 6: Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo;

g) Tiêu chuẩn 7: Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu;

h) Tiêu chuẩn 8: Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.

6. Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học

a) Tiêu chuẩn 1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học;

b) Tiêu chuẩn 2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên

khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp;

d) Tiêu chuẩn 4: Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.

7. Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng

a) Tiêu chuẩn 1: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

b) Tiêu chuẩn 2: Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp;

c) Tiêu chuẩn 3: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý;

d) Tiêu chuẩn 4: Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học;

đ) Tiêu chuẩn 5: Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định;

e) Tiêu chuẩn 6: Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có);

g) Tiêu chuẩn 7: Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo;

h) Tiêu chuẩn 8: Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 26. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

2. Tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất việc thực hiện các quy định tại Thông tư này của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 27. Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi để cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp phấn đấu đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Điều 28. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

1. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này để đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác có liên quan.

Điều 29. Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp

1. Thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác có liên quan.

2. Báo cáo tình hình áp dụng các quy định tại Thông tư này và các quy định khác có liên quan về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 7 năm 2017.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Đàm

Phụ lục 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

ĐIỂM CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Tiêu chí	Điểm chuẩn
Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý	10
Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	18
Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động	18
Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	18
Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và phòng đọc	14
Tiêu chí 6 - Quản lý tài chính	8
Tiêu chí 7 - Dịch vụ người học	10
Tiêu chí 8 - Giám sát, đánh giá chất lượng	4
Tổng số	**100**

Phụ lục 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

ĐIỂM CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG TRUNG CẤP, TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Tiêu chí	Điểm chuẩn
Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý	12
Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	17
Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động	15
Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	15
Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	15
Tiêu chí 6 - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế	5
Tiêu chí 7 - Quản lý tài chính	6
Tiêu chí 8 - Dịch vụ người học	9
Tiêu chí 9 - Giám sát, đánh giá chất lượng	6
Tổng số	**100**

Phụ lục 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

ĐIỂM CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

Tiêu chí	Điểm chuẩn
Tiêu chí 1 - Mục tiêu và tài chính	8
Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	12
Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên	16
Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	24
Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo	16
Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học	8
Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng	16
Tổng số	**100**

Phụ lục 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

ĐIỂM CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG

Tiêu chí	Điểm chuẩn
Tiêu chí 1 - Mục tiêu, quản lý và tài chính	6
Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo	14
Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên	16
Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình	24
Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	16
Tiêu chí 6 - Dịch vụ cho người học	8
Tiêu chí 7 - Giám sát, đánh giá chất lượng	16
Tổng số	**100**